

**BỘ XÂY DỰNG****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2021/TT-BXD

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2021

Dự thảo lần 03  
23/8/2021**THÔNG TƯ****Quy định một số nội dung về hoạt động giám định tư pháp  
trong lĩnh vực xây dựng**

*Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng,*

*Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư hướng dẫn một số nội dung về hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực xây dựng.*

**Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này quy định về tiêu chuẩn, điều kiện của giám định viên tư pháp xây dựng, người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc; bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng; công nhận người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc; nội dung giám định tư pháp xây dựng; áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên môn; sử dụng máy, thiết bị, phương tiện và cơ sở vật chất phục vụ giám định tư pháp xây dựng; quy trình, hồ sơ và thời hạn thực hiện giám định tư pháp xây dựng.

## 2. Đối tượng áp dụng:

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực xây dựng trên lãnh thổ Việt Nam.

### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Thông tư này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. *Giám định tư pháp xây dựng* là hoạt động giám định theo quy định của Luật giám định tư pháp trong lĩnh vực xây dựng.

2. *Cá nhân giám định tư pháp xây dựng* bao gồm: giám định viên tư pháp xây dựng, người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc.

3. *Tổ chức giám định tư pháp xây dựng* bao gồm: tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, văn phòng giám định tư pháp xây dựng.

4. *Đơn vị đầu mối quản lý chung công tác giám định tư pháp xây dựng* (gọi tắt là đơn vị đầu mối) là đơn vị được phân công giúp Bộ trưởng Bộ Xây dựng hoặc chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quản lý nhà nước về hoạt động giám định tư pháp xây dựng theo quy định.

### **Điều 3. Nội dung giám định tư pháp xây dựng**

1. Giám định tư pháp về sự tuân thủ các quy định của pháp luật xây dựng, *pháp luật về quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị*, pháp luật về nhà ở và kinh doanh bất động sản, bao gồm:

a) Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng, *pháp luật về quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị*, bao gồm các giai đoạn: lập và quản lý quy hoạch; lập dự án đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, thi công xây dựng công trình, nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng, khai thác và bảo trì công trình xây dựng.

b) Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về nhà ở và kinh doanh bất động sản, bao gồm: sở hữu, mua bán, giao dịch, cho thuê, quản lý nhà ở và bất động sản.

2. Giám định tư pháp về chất lượng xây dựng, bao gồm: giám định chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình, bộ phận công trình, công trình xây dựng; giám định sự cố công trình xây dựng.

3. Giám định tư pháp về chi phí xây dựng công trình, bao gồm: giám định về tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng công trình, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và các vấn đề khác có liên quan; giám định tư pháp về giá trị nhà ở và bất động sản.

#### **Điều 4. Áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên môn trong hoạt động giám định tư pháp xây dựng**

Quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên môn áp dụng trong hoạt động giám định tư pháp xây dựng là các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn được áp dụng trong xây dựng theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Trang thiết bị, phương tiện giám định tư pháp và điều kiện vật chất cho tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng**

Trang thiết bị, phương tiện giám định và điều kiện vật chất cho tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng bao gồm máy, thiết bị, cơ sở vật chất cần thiết đáp ứng điều kiện năng lực hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP XÂY DỰNG VÀ CÔNG NHẬN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP XÂY DỰNG THEO VỤ VIỆC**

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn của cá nhân giám định tư pháp xây dựng**

Giám định viên tư pháp xây dựng, người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 7 và khoản 1, khoản 2 Điều 18 Luật Giám định tư pháp và đáp ứng tiêu chuẩn sau:

1. Giám định tư pháp quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này:

a) Đối với giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng, quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị: phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo quy định hoặc có kinh nghiệm quản lý nhà nước về xây dựng, quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị phù hợp với đối tượng và nội dung giám định;

b) Đối với giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về nhà ở và thị trường bất động sản: phải có kinh nghiệm quản lý nhà nước về nhà ở và kinh doanh bất động sản phù hợp với đối tượng và nội dung giám định.

2. Giám định tư pháp quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này:

a) Đối với giám định chất lượng khảo sát xây dựng hoặc thiết kế xây dựng: phải có chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng hoặc thiết kế xây dựng theo quy định phù hợp với đối tượng và nội dung giám định;

b) Đối với giám định chất lượng vật liệu, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình: phải có chứng chỉ hành nghề thiết kế xây dựng hoặc giám sát thi công xây dựng hoặc đáp ứng điều kiện hành nghề kiểm định, thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo quy định phù hợp với đối tượng và nội dung giám định;

c) Đối với giám định chất lượng công trình xây dựng, bộ phận công trình xây dựng và giám định sự cố công trình xây dựng: phải đáp ứng điều kiện hành nghề kiểm định xây dựng hoặc có chứng chỉ hành nghề thiết kế xây dựng hoặc giám sát thi công xây dựng theo quy định phù hợp với đối tượng, nội dung giám định.

3. Giám định tư pháp quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư này: phải đáp ứng điều kiện năng lực thực hiện một trong các công việc: quản lý dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng, kiểm định xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng hoặc có chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng theo quy định phù hợp với đối tượng và nội dung giám định.

### **Điều 7. Điều kiện của tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc**

Tổ chức giám định tư pháp xây dựng là tổ chức đáp ứng quy định tại Điều 19 Luật Giám định tư pháp và các điều kiện sau:

1. Giám định tư pháp quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này:

a) Đối với giám định sự tuân thủ các quy định pháp luật về xây dựng, quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị: phải đáp ứng điều kiện năng lực theo quy định để thực hiện một trong các công việc quản lý quy hoạch, quản lý dự án đầu tư xây dựng, kiểm định xây dựng, giám sát thi công xây dựng phù hợp với đối tượng và nội dung giám định; cá nhân chủ trì giám định phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Thông tư này;

b) Đối với giám định sự tuân thủ các quy định pháp luật về nhà ở và thị trường bất động sản: có chức năng quản lý nhà nước về nhà ở và thị trường bất động sản phù hợp với đối tượng và nội dung giám định; cá nhân chủ trì giám định phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 Thông tư này.

2. Giám định tư pháp quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này:

a) Đối với giám định chất lượng khảo sát xây dựng hoặc thiết kế xây dựng: phải đáp ứng điều kiện năng lực khảo sát xây dựng hoặc thiết kế xây dựng theo quy định phù hợp với đối tượng và nội dung giám định;

b) Đối với giám định chất lượng vật liệu, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình: phải đáp ứng điều kiện năng lực kiểm định xây dựng hoặc thiết kế xây dựng

hoặc thí nghiệm chuyên ngành xây dựng hoặc giám sát thi công xây dựng theo quy định phù hợp với đối tượng và nội dung giám định;

c) Đối với giám định chất lượng công trình, bộ phận công trình xây dựng và giám định sự cố công trình xây dựng: phải đáp ứng điều kiện năng lực kiểm định xây dựng hoặc thiết kế xây dựng hoặc giám sát thi công xây dựng theo quy định phù hợp với đối tượng và nội dung giám định;

d) Cá nhân chủ trì thực hiện giám định các nội dung quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản này phải đáp ứng điều kiện tương ứng quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư này.

3. Giám định quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư này: phải có năng lực kiểm định xây dựng hoặc thiết kế xây dựng hoặc giám sát thi công xây dựng hoặc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo quy định phù hợp với đối tượng và nội dung giám định; cá nhân chủ trì giám định phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư này.

### **Điều 8. Điều kiện của văn phòng giám định tư pháp xây dựng**

1. Được thành lập và được cấp giấy đăng ký hoạt động theo quy định của Luật Giám định tư pháp và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Đáp ứng các yêu cầu về điều kiện của tổ chức giám định tư pháp xây dựng quy định tại Điều 7 Thông tư này và phù hợp với nội dung đăng ký giám định tư pháp xây dựng.

### **Điều 9. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng**

1. Bộ trưởng Bộ Xây dựng, chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm, cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Luật Giám định tư pháp và được sửa đổi, bổ sung tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 5 và khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp.

3. Tổ chức đề nghị bằng văn bản bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng, kèm theo các hồ sơ cần thiết theo quy định tại Phụ lục Thông tư này, gửi đơn vị đầu mối của Bộ Xây dựng hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để được xem xét bổ nhiệm trong vòng 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định. Trường hợp giám định viên có nhu cầu điều chỉnh thông tin, đối tượng, nội dung giám định thì cần có văn bản đề nghị của tổ chức kèm theo hồ sơ có liên quan gửi đơn vị đầu mối để được xem xét điều chỉnh theo quy định.

4. Trình tự, thủ tục cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng thực hiện theo quy định của pháp luật về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định tư pháp.

**Điều 10. Công nhận tổ chức, người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc**

1. Đơn vị đầu mối thuộc Bộ Xây dựng tổ chức lựa chọn, lập danh sách các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng đã được công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng tại địa chỉ <https://nangluchdxd.gov.vn/> và các tổ chức, cá nhân khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Thông tư này trình Bộ trưởng ra quyết định công nhận là tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc.

2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lựa chọn, lập danh sách các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng đã được công bố trên cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng hoặc Bộ Xây dựng tại địa chỉ <https://nangluchdxd.gov.vn/> và các tổ chức, cá nhân khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Thông tư này thuộc thẩm quyền quản lý (trừ các tổ chức, cá nhân đã được công nhận theo quy định tại khoản 1 Điều này) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định công nhận là tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc.

3. Trường hợp tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc không còn đáp ứng được tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 6, Điều 7 Thông tư này thì đơn vị đầu mối thuộc Bộ Xây dựng hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Bộ trưởng hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền ra quyết định huỷ bỏ công nhận tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc.

**Điều 11. Đăng tải danh sách tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng**

Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đăng tải danh sách các tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng trên cổng thông tin điện tử trong 07 ngày kể từ khi có quyết định bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng hoặc quyết định công nhận tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc và gửi cho Bộ Tư pháp theo quy định.

**Chương III****LỰA CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VÀ QUY TRÌNH THỰC HIỆN  
GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP XÂY DỰNG****Điều 12. Lựa chọn tổ chức, cá nhân thực hiện giám định**

1. Căn cứ vào đối tượng, nội dung giám định quy định tại Điều 3 Thông tư này và danh sách tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng đã được đăng tải theo quy định tại Điều 11 Thông tư này, người trưng cầu giám định hoặc người yêu cầu giám định lựa chọn tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng phù hợp để ra quyết định trưng cầu hoặc văn bản yêu cầu giám định.

2. Trường hợp không lựa chọn được tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều này thì người trung cầu giám định hoặc người yêu cầu giám định đề nghị cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành giới thiệu tổ chức, cá nhân ngoài danh sách đã được đăng tải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Thông tư này phù hợp với đối tượng, nội dung giám định.

### **Điều 13. Quy trình thực hiện giám định tư pháp xây dựng**

#### **1. Tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định**

a) Tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng tiếp nhận quyết định trung cầu giám định hoặc văn bản yêu cầu giám định; kiểm tra sự đầy đủ, tính hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, đối tượng giám định (nếu có) được giao nhận theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều này;

b) Việc giao, nhận hồ sơ, tài liệu, đối tượng giám định thực hiện theo quy định tại Điều 27 Luật Giám định tư pháp. Trường hợp đối tượng giám định không thể gửi kèm quyết định trung cầu, yêu cầu giám định thì người trung cầu giám định, người yêu cầu giám định và tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng thực hiện bàn giao đối tượng giám định tại hiện trường nơi có vụ việc được trung cầu, yêu cầu giám định và được lập thành biên bản theo quy định;

c) Trường hợp hồ sơ, tài liệu phục vụ giám định không đầy đủ, không hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng có văn bản đề nghị người trung cầu giám định, người yêu cầu giám định bổ sung, hoàn thiện;

d) Trường hợp từ chối giám định theo quy định tại Khoản 7, Khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp hoặc trường hợp không thực hiện giám định tư pháp theo quy định tại Điều 34 Luật Giám định tư pháp thì tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng thông báo lý do bằng văn bản cho người trung cầu giám định, người yêu cầu giám định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định trung cầu, yêu cầu giám định.

#### **2. Chuẩn bị giám định**

a) Tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng cần thiết lập đề cương, dự toán chi phí giám định và giấy đề nghị tạm ứng chi phí giám định gửi người trung cầu giám định, người yêu cầu giám định. Đề cương giám định bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Căn cứ thực hiện giám định: quyết định trung cầu giám định hoặc văn bản yêu cầu giám định; các quy định pháp luật, danh mục các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng và các căn cứ khác (nếu có);

- Thông tin về tổ chức, cá nhân thực hiện giám định;

- Thông tin về đối tượng và nội dung giám định; quy trình, phương pháp thực hiện giám định; danh mục phòng thí nghiệm, các thiết bị được sử dụng (nếu có); các nội dung cần thiết khác để phục vụ giám định;

- Thời gian, tiến độ hoàn thành;

- Dự toán chi phí giám định kèm theo.

b) Người trung cầu, người yêu cầu giám định tổ chức xem xét, chấp thuận đề cương, dự toán chi phí giám định. Trường hợp cần thiết, người trung cầu giám định, người yêu cầu giám định có thể thuê tổ chức, cá nhân đủ điều kiện năng lực theo quy định thực hiện thẩm tra đề cương, dự toán chi phí giám định để làm cơ sở chấp thuận. Việc thoả thuận thực hiện giám định giữa người trung cầu giám định, người yêu cầu giám định và tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng được thể hiện bằng hợp đồng hoặc bằng hình thức văn bản khác theo quy định của pháp luật.

### 3. Thực hiện giám định

a) Tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng thực hiện giám định theo nội dung đề cương giám định được chấp thuận; kết luận giám định được lập theo quy định tại Điều 32 Luật Giám định tư pháp và được sửa đổi, bổ sung tại khoản 18 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp và đáp ứng nội dung trung cầu, yêu cầu giám định;

b) Trong quá trình thực hiện, tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng phải lập nhật ký hoặc văn bản ghi nhận quá trình thực hiện giám định theo quy định tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp;

c) Trường hợp cần bổ sung hồ sơ, tài liệu để phục vụ việc giám định thì tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng có văn bản đề nghị người trung cầu giám định, người yêu cầu giám định bổ sung. Thời gian từ khi tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng có văn bản đề nghị đến khi nhận được hồ sơ, tài liệu bổ sung không tính vào thời gian giám định. Trường hợp hồ sơ, tài liệu không được bổ sung đủ theo đề nghị thì tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng có quyền từ chối giám định.

### 4. Bàn giao kết luận giám định

Tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng có trách nhiệm bàn giao kết luận giám định cho người trung cầu giám định, người yêu cầu giám định và lập thành biên bản.

### 5. Tham dự phiên tòa

Khi có yêu cầu của tòa án, đại diện tổ chức hoặc cá nhân giám định tư pháp xây dựng tham gia phiên tòa để giải thích các nội dung trong kết luận giám định. Tòa án có trách nhiệm bố trí vị trí phù hợp người giám định tư pháp khi tham gia tố tụng tại phiên tòa theo quy định tại khoản 5 Điều 44 Luật Giám định tư pháp



và được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp và thanh toán chi phí đi lại, chế độ bồi dưỡng cho người giám định tham dự phiên tòa theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 14. Hồ sơ giám định tư pháp xây dựng**

Hồ sơ giám định tư pháp xây dựng theo quy định tại khoản 19 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp và các hồ sơ tài liệu dưới đây:

1. Hồ sơ năng lực của tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng phù hợp với đối tượng và nội dung giám định.
2. Đề cương, dự toán chi phí giám định (nếu có) được người trưng cầu giám định hoặc người yêu cầu giám định chấp thuận .
3. Kết quả tính toán, phân tích, đánh giá; kết quả đo đạc, quan trắc, thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, kiểm định xây dựng và các nội dung khác có liên quan (nếu có).

#### **Điều 15. Thời hạn giám định tư pháp xây dựng**

Thời hạn giám định tư pháp xây dựng theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp.

#### **Điều 16. Giám định bổ sung, giám định lại và thành lập Hội đồng giám định tư pháp xây dựng**

Giám định bổ sung, giám định lại và thành lập Hội đồng giám định thực hiện theo quy định tại Điều 29, Điều 30 Luật Giám định tư pháp.

### **Chương IV**

## **CHI PHÍ GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP XÂY DỰNG**

#### **Điều 17. Chi phí thực hiện giám định tư pháp xây dựng**

1. Tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng xác định chi phí giám định trên cơ sở đối tượng, nội dung trưng cầu giám định, khối lượng công việc giám định cần thực hiện và thoả thuận với người trưng cầu giám định hoặc người yêu cầu giám định. Chi phí thực hiện giám định được xác định bằng cách lập dự toán theo các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và các quy định pháp luật khác phù hợp với khối lượng công việc của đề cương đã được chấp thuận. Chi phí giám định tư pháp xây dựng bao gồm một số hoặc toàn bộ các chi phí sau:

- a) Chi phí lập đề cương, dự toán giám định tư pháp;
- b) Chi phí khảo sát hiện trạng công trình, hạng mục công trình hoặc bộ phận công trình xây dựng (nếu có);
- c) Chi phí lấy mẫu thí nghiệm, chi phí thí nghiệm;

- d) Chi phí nghiên cứu hồ sơ tài liệu;
- đ) Chi phí tính toán, thẩm tra, chi phí đánh giá;
- e) Chi phí lập báo cáo kết luận giám định;
- e) Chi phí vận chuyển, chi phí quản lý;
- g) Chi phí liên quan đến việc tham gia quá trình tố tụng;
- h) Các chi phí cần thiết khác.

2. Cá nhân giám định tư pháp xây dựng khi thực hiện việc giám định được hưởng thù lao, chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp và các chi phí khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 18. Tạm ứng, thanh toán chi phí giám định tư pháp xây dựng**

1. Việc tạm ứng chi phí giám định cho tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng được tiến hành trước khi thực hiện giám định. Mức tạm ứng và tiến độ tạm ứng được thỏa thuận trên cơ sở đề nghị của tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng và phải đảm bảo đủ để thực hiện giám định đối với công việc được trưng cầu, yêu cầu giám định. Trường hợp người trưng cầu giám định hoặc người yêu cầu giám định theo nội dung quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này không thực hiện tạm ứng chi phí giám định thì tổ chức giám định tư pháp xây dựng có quyền từ chối giám định.

2. Khi nhận bàn giao kết luận giám định tư pháp xây dựng, người trưng cầu giám định hoặc người yêu cầu giám định có trách nhiệm tổ chức thanh toán, quyết toán chi phí giám định tư pháp xây dựng cho tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng và các bên có liên quan theo quy định.

3. Trình tự, thủ tục tạm ứng, thanh toán, quyết toán chi phí giám định tư pháp được thực hiện theo quy định của pháp luật.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 19. Quy định về chuyển tiếp**

Các vụ việc giám định tư pháp xây dựng đã được tiếp nhận quyết định trưng cầu hoặc văn bản yêu cầu giám định trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22 tháng 4 năm 2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về giám định tư pháp trong hoạt động đầu tư xây dựng.

#### **Điều 20. Điều khoản thi hành**

1. Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng là đơn vị đầu mối giúp Bộ trưởng Bộ Xây dựng quản lý nhà nước về hoạt động giám định tư pháp xây dựng theo thẩm quyền của Bộ Xây dựng.

2. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2021 và thay thế Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về giám định tư pháp trong hoạt động đầu tư xây dựng.

3. Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng và tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện các quy định của Thông tư này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị gửi ý kiến về Bộ Xây dựng để được hướng dẫn, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính Phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính Phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan cảnh sát điều tra các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo, Website của Chính phủ, Website BXD;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc BXD;
- Lưu: VT, Vụ PC, Cục GD (10).

**BỘ TRƯỞNG**

**Phụ lục: Mẫu Văn bản đề nghị bổ nhiệm, cấp thẻ hoặc miễn nhiệm  
giám định viên tư pháp xây dựng**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số /2021/TT-BXD ngày tháng năm 2021  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

.....(1).....  
Số .....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ....năm 20....

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ  
BỔ NHIỆM, CẤP THẺ/(HOẶC MIỄN NHIỆM)  
GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP XÂY DỰNG**

Kính gửi: ..... (2).....

Sau khi xem xét hồ sơ bổ nhiệm giám định viên tư pháp do các cá nhân cung cấp, đối chiếu đáp ứng tiêu chuẩn của giám định viên tư pháp xây dựng quy định tại Điều 6 Thông tư số .../2021/TT-BXD, ....(1)... đề nghị Bộ trưởng/Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bổ nhiệm, cấp thẻ (hoặc miễn nhiệm) giám định viên tư pháp xây dựng cho các cá nhân như sau:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chứng minh nhân dân/ căn cước công dân (2)	Đăng ký đối tượng, nội dung giám định (3)	Ghi chú (4)
1	.....	.....	.....	.....	.....
2	.....	.....	.....	.....	.....

Hồ sơ cá nhân đề nghị bổ nhiệm, cấp thẻ<sup>(5)</sup> hoặc miễn nhiệm có kèm theo văn bản này.

.....(1).....

(Ghi rõ họ tên, chữ ký, chức vụ, dấu pháp nhân)

- 
- (1) Tên tổ chức đề nghị bổ nhiệm, cấp thẻ hoặc miễn nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng.
  - (2) Chứng minh nhân dân/căn cước công dân (ghi số, ngày cấp, nơi cấp).
  - (3) Nội dung giám định (ghi nội dung giám định theo quy định tại Điều 3 Thông tư này); đối tượng giám định (kê khai loại, cấp công trình).
  - (4) Tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của tổ chức, cá nhân đề nghị.
  - (5) Hồ sơ cá nhân đề nghị đề nghị bổ nhiệm, cấp thẻ, bao gồm:
    - Bản sao bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn được đề nghị bổ nhiệm.
    - Sơ yếu lý lịch và Phiếu lý lịch tư pháp. Trường hợp người được đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp đang là công chức, viên chức thì không cần có Phiếu lý lịch tư pháp.
    - Giấy xác nhận về thời gian thực tế hoạt động chuyên môn của cơ quan, tổ chức nơi người được đề nghị bổ nhiệm làm việc.
    - Bản sao Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hoặc bản kê khai điều kiện năng lực phù hợp với tiêu chuẩn giám định viên tư pháp xây dựng quy định tại Điều 6 Thông tư này (nếu có).